

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2021/HSST
Ngày 14 tháng 9 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Văn Trung.

2/ Ông Trần Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đoàn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2021/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2021; Thông báo về việc hoãn phiên tòa số: 509/TB-TA ngày 15 tháng 7 năm 2021; Thông báo về việc hoãn phiên tòa số: 558/TB-TA ngày 04 tháng 8 năm 2021 và Thông báo về việc mở phiên tòa số: 589/TB-TA ngày 31 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **PHAN VĂN K**, sinh năm 1976 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố 7, Phường 7, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: không biết chữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Phan Văn Đ, sinh năm 1950 và bà Lê Thị T, sinh năm 1957; vợ: Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1987 và 01 người con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **HUỲNH PHÚ Q (Bi Đen)**, sinh ngày 14/4/1982 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Nhà số 11/15^A, đường TC, Khu phố 8, Phường 7, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: 3/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao Đài; con ông Huỳnh Văn K, sinh năm 1946 (chết) và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1953; vợ: Phạm Thị Ngọc H, sinh năm 1983 và 02 người con (lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2012); tiền án: không có; tiền sự: Quyết định số: 28/QĐ-XPHC ngày 04/3/2020 của Công an Phường 7, thành

phố TN, tỉnh T phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, nộp phạt ngày 13/4/2021.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3/ Họ và tên: **NGUYỄN NGỌC TR (Ba Giai)**, sinh ngày 17/3/1990 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Nhà số 29, Hẻm 15, đường THĐ, Khu phố 7, Phường 7, thành phố TN, tỉnh T; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1966; vợ: Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1999 và 01 người con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không có;

Nhân thân: Quyết định số: 307/QĐ-XPHC ngày 24/7/2018 của Công an Phường 1, thành phố TN, tỉnh T phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, đã nộp phạt (đã xóa); năm 2009 đi nghĩa vụ quân sự tại Sư đoàn 5, thời gian 18 tháng.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4/ Họ và tên: **VÕ QUỐC TH (Cố Anh)**, sinh ngày 09/11/1986 tại tỉnh T; nơi cư trú: Nhà số 23, Hẻm 25, đường THĐ, Khu phố 7, Phường 7, thành phố TN, tỉnh T; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Võ Tuấn Q, sinh năm 1964 và bà Vũ Thị U, sinh năm 1968; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5/ Họ và tên: **THỜI THANH NG**, sinh ngày 10/10/1985 tại tỉnh T; nơi cư trú: Nhà số 264, đường THĐ, Khu phố 7, Phường 7, thành phố TN, tỉnh T; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; con ông Thới Văn P, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959; vợ: Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1986 (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2011;

Tiền án: Bản án số: 145/PTHS ngày 21/9/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/5/2006, nộp án phí sơ thẩm hình sự 50.000 đồng ngày 19/8/2020.

Tiền sự: Không có.

Nhân thân: Quyết định số: 55/QĐ-XPHC ngày 11/6/2012 của Công an xã CK, huyện DMC, tỉnh T phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, đã nộp phạt (đã xóa).

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 28/02/2021, Phan Văn K đến khu vực đất trồng thuộc Hẻm 15, đường THĐ, Khu phố 7, Phường 7, thành phố TN, tỉnh T, tại đây K gặp Huỳnh Phú Q, Nguyễn Ngọc Tr, Võ Quốc Th, Thới Thanh Ng đang chuẩn bị

chơi đánh bạc và có sẵn bộ lặc tài xỉu không biết của ai, nên K xin làm cái cho Q, Tr, Th, Ng đặt, quy định mỗi ván đặt cược thấp nhất 10.000 đồng, cao nhất 300.000 đồng. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày 28/02/2021 bị Công an Phường 7, thành phố TN bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: 01 bộ dụng cụ lặc tài xỉu và tổng số tiền 34.281.000 đồng, trong đó tiền trên chiếu bạc 3.925.000 đồng và tiền thu trên người của các bị cáo 30.356.000 đồng, cụ thể: Huỳnh Phú Q 9.000.000 đồng; Võ Quốc Th 12.056.000 đồng; Thới Thanh Ng 9.300.000 đồng. Qua điều tra xác định được số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc tổng cộng là 25.636.000 đồng (hai mươi lăm triệu sáu trăm ba mươi sáu nghìn đồng), gồm: K 1.100.000 đồng đã thua hết; Tr 3.000.000 đồng đã thua hết; Q 30.000 đồng; Th 11.856.000 đồng; Ng 9.650.000 đồng.

Các bị cáo K, Tr, Th, Ng đều không có tài sản nên không kê biên. Bị cáo Q có tài sản là diện tích 22.000m² đất rẫy tọa lạc tại xã H, huyện TB, tỉnh T, thửa đất số 761, tờ bản đồ số 22, số phát hành sổ BO 067074, sổ vào sổ: CH00826 do Huỳnh Phú Q đứng tên được UBND huyện TB, tỉnh T cấp ngày 13/6/2013 nhưng đang thế chấp cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh T để vay tiền vào ngày 27/01/2021, thời hạn 05 năm, chưa đến hạn trả, nên không kê biên.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản Cáo trạng số: 65/CT-VKSND-HT ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Phan Văn K, Huỳnh Phú Q, Nguyễn Ngọc Tr, Võ Quốc Th, Thới Thanh Ng về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh giữ quyền công tố, trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Phan Văn K, Huỳnh Phú Q, Nguyễn Ngọc Tr, Võ Quốc Th, Thới Thanh Ng phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Phan Văn K từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Tr từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

+ Xử phạt bị cáo Võ Quốc Th từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Thới Thanh Ng từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Phú Q từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Phan Văn K, Huỳnh Phú Q, Nguyễn Ngọc Tr, Võ Quốc Th, Thới Thanh Ng.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bộ lắc tài xỉu; tịch thu sung công quỹ Nhà nước: số tiền 25.281.000 đồng thu trên chiếu bạc và thu trên người của bị cáo Th, Ng; trả lại cho bị cáo Q 9.000.000 đồng.

* *Lời nói sau cùng của các bị cáo:* Các bị cáo đều ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được, cũng như lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra có cơ sở xác định:

Khoảng 12 giờ ngày 28/02/2021 tại khu vực đất trống thuộc Hẻm 15, đường THĐ, Khu phố 7, Phường 7, thành phố TN, tỉnh T, Phan Văn K, Huỳnh Phú Q, Nguyễn Ngọc Tr, Võ Quốc Th, Thới Thanh Ng đang đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức lắc tài xỉu thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 25.636.000 đồng (hai mươi lăm triệu sáu trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng. Các bị cáo biết rõ đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào được thắng thua bằng tiền đều bị Nhà nước nghiêm cấm, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác nhưng do háms lợi, bất chấp pháp luật các bị cáo mang theo số tiền 25.636.000 đồng dùng vào việc đánh bạc, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh truy tố các bị cáo là đúng pháp luật.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

3.1 Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Phan Văn K, Huỳnh Phú Q, Nguyễn Ngọc Tr, Võ Quốc Th đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải, nên các bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Thới Thanh Ng được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Q có cha ruột là ông Huỳnh Văn Kh đã có thành tích chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong chống Mỹ cứu nước được Nhà nước tặng Huân chương Chiến sỹ giải phóng hạng Nhất, Huân chương kháng chiến hạng Ba, Giấy khen Chiến sỹ cách mạng bị bắt tù đầy, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các tình tiết trên được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo.

3.2 Tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Ng có 01 tiền án chưa xóa, 01 tiền sự đã xóa quá thời hạn 06 tháng tính đến ngày phạm tội lần này, tuy nhiên bị cáo chấp hành việc nộp án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng theo Bản án số: 61/HSST ngày 10/6/2004 của Tòa án nhân dân thị xã TN, tỉnh T (Bản án phúc thẩm số: 145/PTHS ngày 21/9/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh T sửa án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Ng) theo Quyết định thi hành án số: 1545/QĐ-THA ngày 12/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN, nộp án phí ngày 19/8/2020 trước khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và lần phạm tội này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; việc bị cáo chậm nộp tiền án phí cũng một phần do lỗi khách quan và đã hết thời hiệu thi hành án, nên cũng cần xem xét không tính tiền án đối với bị cáo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Do đó, các bị cáo K, Q, Tr, Th, Ng đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân bị cáo Q có 01 tiền sự chưa xóa; các bị cáo Tr, Ng đều có 01 tiền sự đã xóa, nên cũng cần xem xét khi lượng hình.

3.3 Xét vai trò, mức độ phạm tội của từng bị cáo trong vụ án:

Ngoài việc xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về nhân thân, vai trò của từng bị cáo, Hội đồng xét xử còn xem xét số tiền mà các bị cáo dùng để đánh bạc, để có mức hình phạt tương xứng.

- Bị cáo Phan Văn K đem theo số tiền 1.100.000 đồng làm cái để các bị cáo Q, Tr, Th, Ng tham gia đánh bạc, nên bị cáo K phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo khác.

- Bị cáo Thới Thanh Ng đem theo 9.650.000 đồng để đánh bạc, bị cáo có 01 tiền án chưa xóa và 01 tiền sự đã xóa, nên bị cáo Ng phải chịu mức hình phạt thấp hơn bị cáo K nhưng cao hơn các bị cáo còn lại.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc Tr đem theo 3.000.000 đồng để đánh bạc đã thua hết, có 01 tiền sự đã xóa; bị cáo Võ Quốc Th đem theo 11.856.000 đồng để đánh bạc, chưa có tiền án, tiền sự, nên hai bị cáo Th, Tr chịu mức hình phạt bằng nhau nhưng thấp hơn các bị cáo K, Ng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng, số tiền

các bị cáo tham gia đánh bạc không lớn, các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo K, Tr, Th, Ng ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà giao cho Ủy ban nhân dân nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng bảo đảm tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Do đó, đối chiếu với hướng dẫn tại Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, xét thấy hành vi của các bị cáo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, các bị cáo có khả năng tự cải tạo tại địa phương, nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết bắt các bị cáo K, Tr, Th, Ng phải chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ tính răn đe và giáo dục các bị cáo trở thành người tốt.

- Bị cáo Huỳnh Phú Q đem theo 9.030.000 đồng, trong đó chứng minh được số tiền dùng để đánh bạc là 30.000 đồng đã thua, bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa, nên bị cáo Q phải chịu mức hình phạt thấp hơn bị cáo K, Ng nhưng cao hơn các bị cáo Tr, Th. Bị cáo Q phạm tội trong thời gian có 01 tiền sự chưa xóa, tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền dùng để đánh bạc chỉ 30.000 đồng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có tài sản riêng, nên áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là có cơ sở.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Do đó, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 bộ lặc tài xỉu gồm: 01 đĩa sành màu trắng, 03 hột xí ngầu, 01 nắp chụp mũ màu đen không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền thu trên chiếu bạc 3.925.000 đồng và số tiền thu trên người của các bị cáo: Võ Quốc Th 12.056.000 đồng, Thới Thanh Ng 9.300.000 đồng, tổng cộng 25.281.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Phú Q khai số tiền 9.000.000 đồng thu trên người bị cáo không dùng vào việc đánh bạc là có cơ sở chấp nhận, nên trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Văn K, Nguyễn Ngọc Tr, Võ Quốc Th, Thới Thanh Ng, Huỳnh Phú Q phạm tội “*Đánh bạc*”.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Phan Văn K 01 (một) năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/9/2021).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Tr 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/9/2021).

- Xử phạt bị cáo Võ Quốc Th 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/9/2021).

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Thới Thanh Ng 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/9/2021).

Giao các bị cáo Phan Văn K, Nguyễn Ngọc Tr, Võ Quốc Th, Thới Thanh Ng cho Ủy ban nhân dân Phường 7, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.3 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Phú Q 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

1.4 Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo Phan Văn K, Nguyễn Ngọc Tr, Võ Quốc Th, Thới Thanh Ng, Huỳnh Phú Q.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1 Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền dùng để đánh bạc tổng cộng 25.281.000 đồng (hai mươi lăm triệu hai trăm tám mươi một nghìn đồng), trong đó thu trên chiếu bạc 3.925.000 đồng và thu trên người của bị cáo Võ Quốc Th 12.056.000 đồng, của bị cáo Thới Thanh Ng 9.300.000 đồng (hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đang tạm giữ).

2.2 Trả lại cho bị cáo Huỳnh Phú Q 9.000.000 đồng (chín triệu đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

2.3 Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ lắc tài xỉu gồm: 01 đĩa sành màu trắng, 03 hột xí ngầu, 01 nắp chụp mũ màu đen.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Phan Văn K, Huỳnh Phú Q, Nguyễn Ngọc Tr, Võ Quốc Th, Thới Thanh Ng mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TP. Tây Ninh;
- Chi cục THADS TP. Tây Ninh;
- Công an TP. Tây Ninh;
- UBND Phường 1, TPTN;
- UBND Phường 3, TPTN;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án-(D).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Duyên